

Số: 160/2022/QĐST-HNGĐ

D K, ngày 27 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 234/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 9 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Đình H - sinh năm 1971

Địa chỉ: 143 Đồng Kh, tổ dân phố Phú Lộc T 3, thị trấn D K, huyện D K, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị đơn: Bà Trần Thị Như Th - sinh năm 1970

Địa chỉ: 143 Đồng Kh, tổ dân phố Phú Lộc T 3, thị trấn D K, huyện D K, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Đình H và bà Trần Thị Như Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Nguyễn Đình T, sinh năm 1995 đã thành niên, khỏe mạnh nên ông H, bà Th không có yêu cầu gì.

Bà Trần Thị Như Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Nguyễn Hoàng N - sinh ngày 12/11/2004 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Ông H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết, ông H, bà Th có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Ông H, bà Th tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Nguyễn Đình H nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm (Trong đó, có 75.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm ông H tự nguyện nộp thay cho bà Trần Thị Như Th) nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí ông H đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0007999 ngày 14/9/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện D K - tỉnh Khánh Hòa; như vậy, ông H đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và được hoàn lại 150.000 đồng.

Quy định: Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện D K;
- Chi cục THADS huyện D K;
- UBND phường Vĩnh Tr, N T (Nơi đăng ký kết hôn - Giấy chứng nhận kết hôn số 19 ngày 04/7/1994);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Nguyễn Thị Thanh Hoa**